TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2019/HS-ST
Ngày 23-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành – Cán bộ hưu trí;

2. Ông Nguyễn Thanh Hải – Cán bộ Phòng giáo dục và đào tạo Quận 1.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên toà: Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 173/2018/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Bá T, sinh ngày 01/12/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Lê Văn Thọ, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Số CMND: 0253027** do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/6/2010; Con ông Nguyễn Lê Bá T1 và bà Nguyễn Thị Thanh B1; Chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 21/7/2018; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Hoàng Anh T2, sinh ngày: 05/10/2002;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Kim T4, sinh năm

1972; Địa chỉ: xã Tân An, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lê Hoàng Minh T5, sinh năm 2000; Địa chỉ: Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Lê Bá T6, sinh năm 1970; Địa chỉ: 417/53/23 Lê Văn Thọ, Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Ngô Lệ Q là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/7/2018, Nguyễn Lê Bá T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 53Z1-14** chạy xe trên đường, khi đến Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thì thấy anh Lưu Hoàng Minh T5 dừng xe mô tô biển kiểm soát 59Y1-141.** sát lề đang nghe điện thoại (xe đã tắt máy), ngồi phía sau là cháu Hoàng Anh T2 (sinh ngày 05/10/2002) đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 6S nhắn tin nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T điều khiển xe mô tô lên lề đường trước Hàm Nghi đậu xe mô tô cách xe của anh T6, cháu T2 khoảng 03 mét, sau đó T đi bộ lại áp sát, dùng tay trái cướp giật chiếc điện thoại di động mà cháu T2 đang cầm trên tay rồi chạy bộ đến xe mô tô mà T đậu sẵn để tẩu thoát, nhưng cháu T2 sau khi bị T giật điện thoại đã tri hô và đuổi theo nắm lấy cổ áo T giữ lại, anh T6 thấy vậy đã chạy đến hỗ trợ T2 để bắt giữ T. Anh T6 đè người T xuống đường thì T lấy trong người ra con dao rọc giấy màu xanh chống trả thì bị cháu T2 tước đoạt được con dao, sau đó T vùng dậy bỏ chạy và nhặt được cục gạch ném về phía anh T6, cháu T2 nhưng không trúng ai. Anh T6 và cháu T2 tiếp tục đuổi theo và khống chế được T, lúc này có hai ông Trần Minh H là người đi đường và ông Nguyễn Đình Vũ K là bảo vệ dân phố hỗ trợ bắt giữ và đưa T cùng tang vật giao cho Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 xử lý (Bút lục 23 đến 28).

Theo kết luận định giá tài sản số 291/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 6S màu hồng, 64Gb, số Imei: 35541507465764; trị giá 6.197.000 đồng (Bút lục 46).

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 1, Nguyễn Lê Bá T khai nhận: Do bản thân không có việc làm và cần tiền tiêu xài cá nhân nên khi thấy bị hại sơ sở đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, T thực hiện một mình, không rủ ai cùng tham gia cướp giật. Nguồn gốc con dao rọc giấy bị thu giữ là do trước đó ông Nguyễn Lê Bá T1 (cha T) nhờ T mua về để làm quảng cáo; trên đường đi mua về thì T cướp giật tài sản nên sử dụng con dao để chống trả nhằm tẩu thoát (Bút lục 114 đến 130).

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng, 64Gb. Ngày 22/7/2018, Công an Quận 1 đã trả lại cho cháu Hoàng Anh T2 (Bút lục 77).

- 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển kiểm soát 53Z1-14**. Qua xác minh do ông Nguyễn Lê Bá T1 đứng tên đăng ký. Ông T1 cho T mượn xe để sử dụng và không biết T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 17/9/2018, Công an Quận 1 đã trả lại chiếc xe trên cho ông Nguyễn Lê Bá T1 (Bút lục 78; 81).

- 01 con dao rọc giấy cán màu xanh dài khoảng 15cm, có lưỡi bằng kim loại; 01 cục gạch trọng lượng khoảng 1kg; 01 quần short màu xanh nhạt; 01 áo thun màu xanh đen có cổ áo, viền tay áo màu vàng.

Thu giữ của bị can T: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Trách nhiệm dân sự: Cháu Hoàng Anh T2 và người giám hộ bà Hoàng Thị Kim T7 (mẹ của T2) không yêu cầu bồi thường thiệt hại (Bút lục 70).

Tại bản cáo trạng số 176/CT-VKSQ1 ngày 30 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Bá T về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm đ, điểm g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải

nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, điểm g Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố Nguyễn Lê Bá T phạm tội "Cướp giật tài sản". Do trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Đối với vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Lê Bá T khai báo lại một cách đầy đủ, đúng sự thật diễn biến việc phạm tội như cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh nên có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 21/7/2018 tại Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Nguyễn Lê Bá T đã có hành vi nhanh chóng, công khai chiếm đoạt 01 điện thoại di động của cháu Hoàng Anh T2, tài sản có giá trị 6.197.000 đồng. Tuy nhiên, khi bị cháu T2 và anh Lê Hoàng Minh T5 đuổi bắt và lấy lại được tài sản, bị cáo lấy trong người một con con dao rọc giấy chống trả lại, khi cháu T2 tước bỏ được con dao, T tiếp tục nhặt cục gạch ném về phía anh T và cháu T2 nhưng không trúng ai mục đích để tẩu thoát. Căn cứ giấy khai sinh của cháu Hoàng Anh T2 số 201, quyển số 03 do Ủy ban nhân dân xã Tân Thiện, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận cấp

ngày 04/11/2002 cho thấy thời điểm bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản thì cháu T2 chưa đủ 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ (hành hung để tẩu thoát), điểm g (phạm tội đối với người dưới 16 tuổi) theo Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lê Bá T là rất táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Vì để có tiền tiêu xài bị cáo cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách nhanh chóng và công khai, khi bị phát hiện đã chống trả quyết liệt mục đích tẩu thoát. Do đó cần xử lý nghiêm và có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, nhìn nhận được sai lầm sớm trở thành người lương thiện, sống có ích, có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

[5] Phần bồi thường dân sự: Cháu Hoàng Anh T2 và người giám hộ là bà Hoàng Thị Kim T7 (mẹ của T2) không yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên phần bồi thường dân sự không có gì giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Click biển kiểm soát 53Z1-14**, qua xác minh do ông Nguyễn Lê Bá T1 (cha của bị cáo) đứng tên đăng ký. Ông T1 cho bị cáo mượn xe để sử dụng và không biết T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội do đó Công an Quận 1 trả lại phương tiện trên cho ông Toàn là có cơ sở.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Massel màu đen thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án; Đối với 01 con dao rọc giấy cán màu xanh dài khoảng 15cm, có lưỡi bằng kim loại; 01 cục gạch trọng lượng khoảng 1kg và 01 quần

short màu xanh nhạt; 01 áo thun màu xanh đen có cổ áo, viền tay áo màu vàng tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Bá T phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ vào điểm đ, điểm g Khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Nguyễn Lê Bá T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 23/01/2019.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Massel, số Imei 1: 301014174533239, số Imei 2: 301014174533247 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Phiếu nhập kho đồ vật, tài liệu số 30/PNK ngày 05/8/2018)

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao rọc giấy màu xanh, lưỡi dao bằng kim loại màu bạc dài khoảng 15cm; 01 cục gạch nặng khoảng 1kg; 01 quần lửng màu xanh nhạt; 01 áo thun màu xanh đen có cổ áo, viền tay áo màu vàng (Phiếu nhập kho đồ vật, tài liệu số 198/18/PNK ngày 05/8/2018)

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh